TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HNGĐ-ST
Ngày 21 – 8 – 2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Dân
Ông Tạ Bửu Thương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nguyên– *Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân khu vực 1- Cà Mau, tỉnh Cà Mau.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đắc Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1-Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 357/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 306/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thúy Q, sinh ngày: 16/7/1998. CCCD số 096198002161 cấp ngày 09/8/2021. Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nay là ấp T, xã P, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

Bị đơn: Ông Tiền Bảo C, sinh ngày 20/5/1990. CMND số 381535272, cấp ngày 08/8/2013. Địa chỉ: Số 44, đường N, khóm 3, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Nay là Số 44, đường N, khóm 3, phường L, tỉnh Cà Mau Đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Cái Tàu. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/6/2025, bản tự khai của nguyên đơn, bà Nguyễn Thúy Q trình bày: Bà và ông Tiền Bảo C, kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, nay là Ủy ban nhân dân xã Phú Mỹ, tỉnh Cà Mau vào ngày 12/4/2018. Đến năm 2020 ông C bị xử 09 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và bị tạm giam hiện nay vẫn đang chấp hành án tại trại giam Cái Tàu. Từ đó vợ chồng không chung sống với nhau dẫn đến mâu thuẫn, đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Bà yêu cầu ly hôn với ông C.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung. Không yêu cầu giải quyết.

* Tại biên bản ngày 08/8/2025 ghi nhận ý kiến của ông Tiền Bảo C, ông C trình bày: Ông và bà Q thời gian đăng ký kết hôn đúng như bà Q trình bày. Ông đang chấp hành án nên sảy ra mâu thuẫn vợ chồng. Nay ông thống nhất toàn bộ yêu cầu của bà Q, đồng ý ly hôn. Con chung, tài sản chung, nợ chung đều không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Yêu cầu xét xử vắng mặt ông.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã đảm bảo đúng thủ tục tố tụng theo quy định. Về nội dung vụ án: Đề nghị xét xử theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Q ly hôn với ông C. Không xem xét giải quyết về con chung, nợ chung và tài sản chung. Án phí xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thúy Q và ông Tiền Bảo C kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, nay là Ủy ban nhân dân xã Phú Mỹ, tỉnh Cà Mau vào ngày 12/4/2018, đúng quy định của pháp luật. Bà Q yêu cầu ly hôn với ông C. Quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Đối với Bà Nguyễn Thúy Q có đơn yêu cầu không hòa giải vụ án và yêu cầu xét xử vắng mặt bà. Đối với ông Tiền Bảo C hiện đang chấp hành án tại trại giam Cái Tàu, có yêu cầu không hòa giải và yêu cầu xét xử vắng mặt. Nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Q và ông C theo quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Bà Q và ông C thống nhất xác định có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau, nay là Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Cà Mau vào ngày 12/4/2018. Bà Q và ông C thống nhất ly hôn. Hiện ông C đang chấp hành án tại trại giam Cái Tàu, không thể chung sống vợ chồng với bà Q, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Q được ly hôn với ông C.

[4] Về con chung; Tài sản chung và nợ chung: Bà Q và ông C thống nhất xác định không có con chung, không có nợ chung và không có tài sản chung. Không yêu cầu giải quyết. Khôngcó cơ quan, tổ chức nào yêu cầu Tòa án xem xét trách nhiệm trả nợ của bà Q và ông C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình bà Q phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 147, 207, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thúy Q được ly hôn với ông Tiền Bảo C.

Về con chung; Tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* bà Nguyễn Thúy Q phải nộp. Ngày 19/6/2025 bà Nguyễn Thúy Q đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0011057 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau nay là Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 1-Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND KV1-Cà Mau;
- UBND xã Phú Mỹ, tỉnh Cà Mau,
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

Phan Thị Thu